

BÁO CÁO TỔNG KẾT

**Tình hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2016 - 2021,
phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp của Hội đồng nhân dân thời gian tới**

Thực hiện Kế hoạch số: 35/KH-HĐND ngày 27/11/2020 của HĐND tỉnh Sóc Trăng về tình hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2016 - 2021, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp của Hội đồng nhân dân thời gian tới.

Thường trực HĐND huyện Thanh Trị báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện nhiệm kỳ 2016 - 2021, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

**Tình hình tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp
nhiệm kỳ 2016-2021**

I. Khái quát đặc điểm tình hình của địa phương.

Huyện Thanh Trị nằm ở phía Tây Nam của tỉnh Sóc Trăng, cách Thành phố Sóc Trăng 32 km. Toàn huyện có 8 xã, 02 thị trấn với 74 ấp. Diện tích tự nhiên 28.747 ha, dân số tương đương 86.983 người, trong đó dân tộc Kinh 53.589 người chiếm 61,61%, dân tộc Khmer 29.841 người, chiếm 34,31%, dân tộc Hoa 3.523 người, chiếm 4,05%, dân tộc khác 0,03%. Phần đông các dân tộc sinh sống tập trung ở các xã: Châu Hưng, Lâm Kiết, Lâm Tân, Tuân Tức, Thanh Tân, Thanh Trị, thị trấn Hưng Lợi và Phú Lộc. Đa số đồng bào dân tộc thiểu số chủ yếu sống bằng nghề nông và sống đan xen với nhau, từ đó luôn phát huy tinh thần đoàn kết trong cộng đồng 03 dân tộc anh em Kinh - Khmer - Hoa.

Huyện có 05 xã thuộc khu vực II: Vĩnh Lợi, Vĩnh Thành, Thị trấn Phú Lộc, Hưng Lợi và xã Lâm Tân; 05 xã khu vực III thuộc diện được đầu tư Chương trình 135 (Châu Hưng, Thanh Trị, Thanh Tân, Tuân Tức, Lâm Kiết) và 16 ấp đặc biệt khó khăn. Đến cuối năm 2020, toàn huyện còn 848 hộ nghèo (*chiếm 3,86%*), hộ cận nghèo 1.620 hộ (*chiếm 7,28%*).

Trong nhiệm kỳ, HĐND huyện đã tích cực nâng cao chất lượng trong từng hoạt động, phát huy hiệu lực, hiệu quả của cơ quan dân cử. Qua đó, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh tại địa phương.

II. Tổ chức của Hội đồng nhân dân các cấp.

1. Hội đồng nhân dân huyện:

- Đại biểu HĐND: Đầu nhiệm kỳ 30 đại biểu, trong đó đại biểu nữ 06, dân tộc 03, đại biểu tái cử 10, dưới đại học 02, đại học 28, trình độ lý luận chính trị cao cấp 23, trung cấp 6, cử nhân 01.

- Hiện nay số đại biểu HĐND huyện giảm 04 đại biểu (cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu 04 đại biểu (lý do chuyển công tác về tỉnh, nghỉ hưu, do bị kỷ luật bãi nhiệm đại biểu HĐND và từ trần) hiện đại biểu HĐND huyện khóa XI, nhiệm kỳ 2016 - 2021 còn 26 đại biểu (nữ 06).

2. Hội đồng nhân dân xã, thị trấn:

- Tổng số đại biểu HĐND đầu nhiệm kỳ 265 đại biểu, trong đó đại biểu nữ 46, dưới 35 tuổi 104, ngoài đảng 6, dân tộc 56, tái cử 132, dưới đại học 175, đại học 90, trung cấp chính trị 145, cao cấp 18.

- Hiện nay số đại biểu HĐND xã còn 238 đại biểu, giảm 27 đại biểu (trong đó có 02 đại biểu bãi nhiệm mất quyền đại biểu, từ trần 02 đại biểu, còn lại là do chuyển công tác).

3. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện:

- **Cấp huyện:** Đầu nhiệm kỳ có 05 đồng chí, gồm có Chủ tịch HĐND huyện (kiêm nhiệm) và 2 Phó chủ tịch HĐND chuyên trách, 2 Trưởng ban kiêm nhiệm. Đầu năm 2019, do yêu cầu công tác cán bộ nên chức danh Chủ tịch HĐND huyện từ nhiệm và bầu bổ sung mới Chủ tịch HĐND huyện (kiêm nhiệm). Hiện nay khuyết 01 Phó Chủ tịch và Trưởng Ban KT-XH HĐND huyện.

- Cấp xã, thị trấn:

Đầu nhiệm kỳ có 09 đơn vị xã, thị trấn cơ cấu đủ Chủ tịch và Phó Chủ tịch HĐND, riêng đơn vị Xã Thuận Tức Chủ tịch HĐND chuyên trách. Có 06 xã Bí thư kiêm Chủ tịch HĐND và 03 đơn vị Phó Bí thư kiêm chủ tịch HĐND (xã Thạnh Tân, xã Vĩnh Thành, TT Hưng Lợi).

Trong nhiệm kỳ, do yêu cầu công tác nên các đồng chí Chủ tịch HĐND được phân công nhiệm vụ mới, nên bộ máy HĐND xã có sự thay đổi và đã kiện toàn bầu bổ sung kịp thời. Hiện nay có 04 xã khuyết Chủ tịch HĐND (xã Thạnh Trị, Phú Lộc, Vĩnh Lợi, Vĩnh Thành).

- Các Ban của Hội đồng nhân dân:

HĐND huyện có 02 Ban: Ban Kinh tế - xã hội và Ban Pháp chế, tổng số thành viên đầu nhiệm kỳ đến nay 10 đồng chí, mỗi Ban được cơ cấu 01 Trưởng ban (kiêm nhiệm), 01 Phó ban (chuyên trách) và mỗi ban 03 thành viên. Đầu năm 2019, Ban Kinh tế - Xã hội huyện bầu bổ sung 01 Trưởng Ban do đồng chí Phó chủ tịch HĐND huyện kiêm nhiệm (do đồng chí Trưởng ban được bầu bổ sung chức danh Chủ tịch HĐND huyện).

Các Ban Hội đồng nhân dân xã, thị trấn đảm bảo theo quy định, mỗi xã đều có Ban Kinh tế - Xã hội và Ban Pháp chế và các thành viên.

- Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân :

Đầu nhiệm kỳ, Thường trực HĐND đã phân công cụ thể các Tổ đại biểu HĐND huyện theo luật định và 10 Tổ đại biểu HĐND đã hoạt động ổn định; đại

biểu trong Tổ hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định, đặc biệt là thực hiện chức năng giám sát và tham gia các hoạt động tiếp xúc cử tri. Trong quá trình hoạt động, các đại biểu luôn có sự cải tiến về lề lối, cách thức làm việc; hoạt động tiếp xúc cử tri của đại biểu đã mang lại hiệu quả đáng kể trong hoạt động của HĐND.

III. Kết quả thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân.

1. Công tác chuẩn bị và tổ chức kỳ họp của Hội đồng nhân dân.

- **Họp liên tịch:** Đối với các kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân, Thường trực HĐND huyện đều có xin ý kiến Thường trực Huyện ủy, đồng thời phối hợp với UBND huyện, UBMTTQVN huyện và 02 Ban HĐND huyện, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện và Thường trực HĐND xã, thị trấn tổ chức họp rút kinh nghiệm và trao đổi, bàn bạc thống nhất thời gian, nội dung chương trình và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức tốt các kỳ họp HĐND huyện.

Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Văn phòng HĐND & UBND huyện và các ngành chuyên môn có liên quan xây dựng báo cáo, tờ trình, Nghị quyết và trả lời ý kiến kiến nghị của cử tri trình HĐND tại kỳ họp; chuẩn bị tốt các điều kiện phục vụ kỳ họp. Trên cơ sở thống nhất về nội dung, thời gian chương trình của kỳ họp và các hoạt động khác chuẩn bị cho kỳ họp, Thường trực HĐND huyện phát hành thư mời và dự kiến chương trình kỳ họp (kỳ họp lệ và kỳ họp chuyên đề) cũng như các tài liệu của kỳ họp gửi đại biểu HĐND theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

- **Hoạt động thẩm tra văn bản kỳ họp:** 02 Ban HĐND huyện trên cơ sở phân công của Thường trực HĐND huyện thực hiện tốt công tác thẩm tra các văn bản trình tại kỳ họp theo quy định, công tác thẩm tra từng bước được nâng lên, đảm bảo chất lượng, chú trọng những nội dung, cơ sở pháp lý và có những đề xuất, kiến nghị phù hợp với quy định của pháp luật, sát với thực tế của địa phương. Qua đó làm cơ sở để đại biểu nghiên cứu trước khi trình HĐND xem xét quyết định tại kỳ họp.

Tại kỳ họp các báo cáo của Thường trực Hội đồng nhân dân, 2 Ban Hội đồng nhân dân huyện, UBND huyện, các ngành tư pháp và thông báo Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện trình kỳ họp gửi đúng thời gian quy định.

2. Quyết định các vấn đề quan trọng ở địa phương.

- Việc ban hành các Nghị quyết:

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo luật định. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, HĐND huyện tổ chức 17 kỳ họp HĐND huyện (trong đó có 7 kỳ họp chuyên đề thực hiện công tác tổ chức theo thẩm quyền và chuyên đề về đầu tư công); ban hành 83 Nghị quyết (trong đó có 35 Nghị quyết về thực hiện công tác tổ chức thuộc thẩm quyền HĐND và Nghị quyết lấy phiếu tín nhiệm các chức danh do HĐND bầu). Hầu hết các Nghị quyết của HĐND sau khi có hiệu lực, đều được ngành chức năng thông báo rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng, được UBND huyện, đại biểu HĐND, HĐND các xã, thị trấn triển khai thực hiện tốt và được nhân dân đồng tình ủng hộ. Từ đó các chỉ tiêu Nghị quyết hàng năm đều đạt

và vượt so với kế hoạch, đặc biệt là Nghị quyết khi đi vào thực hiện đều có tính khả thi cao, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Công tác nhân sự của Hội đồng nhân dân.

Thực hiện công tác nhân sự của HĐND huyện về cơ cấu, tiêu chuẩn, đại biểu HĐND theo Hướng dẫn 38-HD/BTCTW ngày 31/01/2016 của Ban Tổ chức Trung ương về công tác nhân sự đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021.

Về tiêu chuẩn chung: đại biểu HĐND đảm bảo các tiêu chuẩn chung của người đại biểu nhân dân. Đảm bảo các quy định về trình độ văn hóa, chuyên môn, có năng lực thực hiện nhiệm vụ của người đại biểu.

Về tiêu chuẩn, điều kiện của đại biểu HĐND chuyên trách đối với cấp huyện, trình độ đối với Phó chủ tịch HĐND huyện đảm bảo theo quy định.

Công tác bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, phê chuẩn chức danh được thực hiện theo Luật tổ chức chính quyền địa phương. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, HĐND huyện thực hiện tốt nhiệm vụ theo quy định. Đối với đại biểu HĐND đã tiến hành bãi nhiệm 01 đại biểu HĐND (do vi phạm kỷ luật), cho thôi làm nhiệm vụ đại biểu HĐND 03 đại biểu (do chuyển công tác và từ trần).

3. Thực hiện chức năng giám sát của Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân.

- Hoạt động giám sát, khảo sát của Thường trực và 02 Ban Hội đồng nhân dân:

- Hoạt động giám sát tại kỳ họp Hội đồng nhân dân có nhiều đổi mới, thông qua việc xem xét các văn bản trình kỳ họp, thẩm tra của 2 Ban hội đồng nhân dân, thực hiện hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn... thể hiện khá tốt vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân đối với hoạt động quản lý, chấp hành và điều hành của chính quyền địa phương.

- Giám sát giữa hai kỳ họp cũng được nâng lên rõ nét. Hàng năm, Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xây dựng chương trình, kế hoạch giám sát và tổ chức giám sát, khảo sát theo kế hoạch. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Hội đồng nhân dân, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban kinh tế - xã hội, Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân đã tiến hành hoạt động giám sát, khảo sát được 85 chuyên đề, nhìn chung, giám sát giữa hai kỳ họp đảm bảo đúng luật định và từng bước nâng dần chất lượng.

- Hoạt động của Đại biểu Hội đồng nhân dân:

Đa số đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã thực hiện tốt nhiệm vụ và quyền hạn của người đại biểu theo luật định, 100% đại biểu tham dự đầy đủ các kỳ họp Hội đồng nhân dân cấp xã. Tham gia thảo luận và quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương, thường xuyên tiếp xúc, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của cử tri nơi ứng cử, thể hiện trách nhiệm cao đối với cử tri, mạnh dạn đề xuất, kiến nghị đối với cấp thẩm quyền giải quyết các vấn đề bức xúc ở địa phương được cử tri quan tâm.

- **Tình hình, hiệu quả của hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn của đại biểu:** Thường trực HĐND huyện luôn quan tâm nêu lên các vấn đề trọng tâm trong phát triển kinh tế - xã hội, dự thảo Nghị quyết để đại biểu tập trung thảo luận làm rõ; gợi ý Tổ phát biểu thảo luận và tham gia chất vấn trong các kỳ họp thường lệ. Tuy nhiên trong các kỳ họp vừa qua việc chất vấn tại kỳ họp đại biểu HĐND ít tham gia chất vấn, có những kỳ họp chỉ 1-2 đại biểu chất vấn và có những kỳ họp không có đại biểu chất vấn.

Tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết số 85/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội “Về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn”. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện xây dựng kế hoạch về tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn đồng thời hướng dẫn Hội đồng nhân dân xã, thị trấn một số nội dung khi thực hiện lấy phiếu tín nhiệm vào kỳ họp cuối năm 2018. Kết quả lấy phiếu cấp huyện có 21/28 người và cấp xã 80/174 người. Qua kết quả lấy phiếu tín nhiệm đánh giá đúng thực chất kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống của người được lấy phiếu tín nhiệm.

Thường trực Hội đồng nhân dân huyện thực thường xuyên giữ mối quan hệ với đoàn đại biểu Quốc Hội, đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, Hội đồng nhân dân xã, thị trấn trong hoạt động tiếp xúc cử tri, họp Tổ đại biểu; điều hòa, phối hợp với 02 Ban hoạt động giám sát tại kỳ họp và giữa 2 kỳ họp; phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân huyện, các ngành chức năng và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện giải quyết những công việc thuộc thẩm quyền và xây dựng kế hoạch tổ chức tốt các kỳ họp của Hội đồng nhân dân huyện Thanh Trì khóa XI, nhiệm kỳ 2016 - 2021.

4. Hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và đôn đốc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân.

Tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp: Trong thời gian qua để chuẩn bị cho các kỳ họp HĐND theo quy định. Trên cơ sở kế hoạch tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp, Thường trực HĐND huyện phối hợp cùng UBMTTQVN huyện và 10 Tổ đại biểu HĐND huyện phối hợp tốt với Tổ đại biểu HĐND tỉnh (đơn vị số 3) và Thường trực HĐND, UBND các xã, thị trấn tổ chức tốt các buổi tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp tại địa bàn đặc cử, đại biểu HĐND các cấp tham dự đầy đủ, duy trì mối quan hệ chặt chẽ với HĐND các xã, thị trấn nâng cao hiệu quả việc tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp theo luật định; đồng thời theo dõi, đôn đốc UBND huyện và các ngành chức năng thực hiện tốt lời hứa với cử tri; phát huy tốt tính dân chủ, trách nhiệm trong sinh hoạt và hoạt động của HĐND.

Sau các buổi tiếp xúc cử tri, các Tổ đại biểu trao đổi thống nhất kiến nghị những vấn đề quan trọng, mang tính bức xúc của địa phương đến Thường trực Hội đồng nhân dân huyện tổng hợp, chuyển Ủy ban nhân dân huyện phân công ngành chức năng giải trình tại các kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện và được cấp có thẩm quyền giải quyết kịp thời. Bên cạnh đó, trước mỗi kỳ họp 10 Tổ đại biểu HĐND huyện phối hợp cùng HĐND và UBND xã, thị trấn và các ngành có liên quan tổ

chức họp Tổ đại biểu để thảo luận văn kiện và phân công thành viên Tổ phát biểu và tham gia chất vấn tại kỳ họp lệ HĐND huyện.

Tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và đơn đốc xử lý đơn: Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, đại biểu HĐND hoàn thành tốt nhiệm vụ điều hòa phối hợp với Ban Thường trực UBMTTQVN, UBND huyện và các xã, thị trấn, Tổ đại biểu HĐND thực hiện công tác tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp theo Luật định. Cuộc họp tiếp xúc cử tri đại biểu HĐND báo cáo với nhân dân về những kết quả đạt được của địa phương trên các lĩnh vực, sự quan tâm của Đảng, chính quyền trong việc chăm lo đời sống của nhân dân, sự phát triển kinh tế đất nước. Hình thức tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND các cấp chủ yếu tại địa phương nơi mình đắc cử, tỷ lệ đại biểu tham gia tiếp xúc cử tri đạt từ 95% trở lên đối với cấp huyện và 84% trở lên đối với cấp xã. Đa số các kiến nghị đã được trả lời trực tiếp tại hội nghị và được cử tri đồng tình nhất trí cao; các ý kiến chưa được trả lời tại Hội nghị Thường trực HĐND huyện đã tổng hợp chuyển đến cơ quan chức năng và cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết. Qua theo dõi, 100% ý kiến, kiến nghị của cử tri được các cơ quan chức năng quan tâm giải quyết kịp thời. Nhiều nội dung phản ánh của cử tri được Thường trực HĐND, các Ban HĐND huyện đưa vào chương trình giám sát nhằm làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm của đơn vị có thẩm quyền và kiến nghị các giải pháp khắc phục. Qua đó, đã góp phần thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước và quy chế dân chủ ở cơ sở.

Công tác tiếp công dân cũng được đại biểu HĐND quan tâm, theo chức năng, nhiệm vụ thì ngoài các buổi tiếp công dân định kỳ theo qui định, đại biểu còn tham gia tiếp công dân thường xuyên theo yêu cầu công việc được phân công. Trong nhiệm kỳ thường trực HĐND đã tham gia cùng Ban Tiếp công dân huyện tiếp dân định kỳ vào ngày 05 và 20 hàng tháng. Thường trực HĐND tiếp nhận 01 đơn yêu cầu của công dân và tổ chức trực tiếp đối thoại với người yêu cầu khiếu nại. Qua đó chuyển đến UBND huyện và được ngành chức năng giải quyết theo quy định.

Sau kỳ họp, Thường trực HĐND huyện có thông báo tóm tắt kết quả kỳ họp để đại biểu HĐND báo cáo trong buổi tiếp xúc cử tri sau kỳ họp, phát hành văn kiện chính thức cho đại biểu HĐND huyện, các xã, thị trấn và các ngành có liên quan; Đài Truyền thanh huyện, Trạm truyền thanh các xã, thị trấn tổ chức tốt việc truyền thanh tuyên truyền phổ biến rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng về kết quả các kỳ họp Hội đồng nhân dân huyện.

5. Mối quan hệ giữa Hội đồng nhân dân các cấp với cơ quan, tổ chức hữu quan.

Thường trực HĐND huyện luôn duy trì làm việc định kỳ hàng tháng, nhằm trao đổi và phân công nhiệm vụ trong thường trực HĐND huyện. Đồng thời điều hòa phối hợp với hai Ban HĐND xây dựng kế hoạch thực hiện công tác giám sát, khảo sát theo kế hoạch hàng năm. Thường trực HĐND huyện luôn giữ mối liên hệ chặt chẽ với UBND và các ngành hữu quan trong các hoạt động của HĐND từ việc tiếp xúc cử tri, công tác tiếp dân, giải quyết các kiến nghị của cử tri đến chuẩn bị và tiến hành các kỳ họp HĐND theo Luật định; phối hợp trong công tác giám sát

việc thực hiện Nghị quyết HĐND các cấp hàng năm và có rút kinh nghiệm sau kỳ họp để hoàn thành nhiệm vụ chung.

Hàng tháng, Chủ tịch HĐND huyện dự họp định kỳ của thường trực Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện. Qua đó có ý kiến trao đổi các nội dung có liên quan đến hoạt động của HĐND huyện và trao đổi giải quyết các vấn đề có liên quan đến các hoạt động công tác như: thực hiện công tác tổ chức thuộc thẩm quyền của HĐND, trao đổi các nội dung có liên quan đến các chủ trương của huyện cần phải thông qua HĐND trong kỳ họp theo quy định.

Ngoài ra, để hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ được giao và xứng đáng với vai trò là người đại biểu dân cử, trong quá trình hoạt động HĐND đã thể hiện tốt mối quan hệ với các cơ quan cấp trên và các ban ngành cấp huyện có liên quan như: Đoàn đại biểu Quốc hội, HĐND tỉnh, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, các ngành đoàn thể cấp huyện, HĐND xã, thị trấn trong công tác điều hòa phối hợp, đôn đốc nhắc nhở việc thực hiện nhiệm vụ ở địa phương, trao đổi thông tin về hoạt động của đại biểu và Tổ đại biểu HĐND 03 cấp.

6. Các điều kiện đảm bảo cho hoạt động của Hội đồng nhân dân.

Nhìn chung, các điều kiện về cơ sở vật chất đối với hoạt động của HĐND cấp huyện tương đối đầy đủ như: điều kiện làm việc, trang thiết bị cần thiết đều đảm bảo cho hoạt động HĐND.

Thực hiện kinh phí theo Nghị quyết số 59/2016/NQ-HĐND của HĐND tỉnh. Hàng năm với nguồn kinh phí tỉnh giao, HĐND huyện đã xây dựng kế hoạch chi cụ thể, đảm bảo đủ cho các hoạt động của HĐND huyện và cơ bản đáp ứng được yêu cầu chi cho các hoạt động của HĐND và các chế độ cho đại biểu HĐND huyện và HĐND xã, thị trấn đúng theo quy định.

IV. Đánh giá chung về hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp.

1. Kết quả đạt được và tồn tại, hạn chế.

Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, tổ chức và hoạt động của Hội đồng nhân dân cấp huyện đạt nhiều kết quả tốt, Thường trực Hội đồng nhân dân huyện thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo luật định, chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân từng bước được nâng lên.

Nghị quyết Hội đồng nhân dân ban hành được triển khai thực hiện đúng quy định, mang lại kết quả tích cực đối với tình hình phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh, góp phần hoàn thành nhiệm vụ, kế hoạch của cả nhiệm kỳ.

Chất lượng hoạt động của Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân hoạt động ngày càng được nâng lên, hoạt động giám sát, khảo sát được triển khai thực hiện theo kế hoạch đã được Hội đồng nhân dân thông qua, việc tổ chức thực hiện các hoạt động giám sát có nhiều đổi mới cả nội dung lẫn phương thức thực hiện; Trong đó đã triển khai giám sát toàn diện các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Việc tổ chức các kỳ họp thường lệ và kỳ họp bất thường đảm bảo đúng quy định, công tác tiếp xúc cử tri được đảm bảo, các ý kiến, kiến nghị của cử tri được xem xét và trả lời tại các buổi tiếp xúc khá tốt; Thường trực Hội đồng nhân dân điều hòa phối hợp với Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và bộ phận có

liên quan trong tổ chức thực hiện chức năng nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân được thực hiện chặt chẽ. Công tác tiếp công dân được đảm bảo.

Kinh phí hoạt động của Hội đồng nhân dân được sử dụng đúng quy định theo Nghị quyết 59/2016/NQ-HĐND tỉnh Sóc Trăng.

Bên cạnh những ưu điểm đã nêu, hoạt động của Hội đồng nhân dân từ đầu nhiệm kỳ đến nay vẫn còn một số hạn chế:

Chất lượng hoạt động của HĐND huyện, xã từng lúc chưa đạt chất lượng cao; Hoạt động tại kỳ họp lệ của HĐND đại biểu phát biểu vẫn còn mang tính chất thảo luận, kiến nghị giải pháp thực hiện. Việc chất vấn vẫn còn hạn chế và rất ít đại biểu đặt vấn đề chất vấn; Một số tổ đại biểu tổ chức cuộc họp còn mang tính hình thức; nội dung chuẩn bị thảo luận tại kỳ họp chưa sâu sát; phần lớn đại biểu HĐND hoạt động kiêm nhiệm, một số đại biểu là lãnh đạo cơ quan, đơn vị nên chưa dành thời gian cần thiết cho hoạt động HĐND; Hoạt động giám sát của HĐND cấp xã hiệu quả chưa cao, nhiều kiến nghị thông qua hoạt động giám sát chưa được các cơ quan có trách nhiệm giải quyết kịp thời.

2. Nguyên nhân của những ưu điểm và hạn chế.

Nhân sự lãnh đạo HĐND, các Ban HĐND hầu hết mới tham gia lần đầu, lãnh đạo HĐND có sự thay đổi nhiều nên cũng làm ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động của HĐND. Đại biểu tuy có tập huấn kỹ năng công tác đại biểu nhưng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tổ chức các kỳ họp còn lúng túng, nhất là khi có thực hiện về công tác tổ chức thuộc thẩm quyền. Đối với hoạt động của 02 Ban HĐND, do làm nhiệm vụ kiêm nhiệm nên việc dành thời gian cho việc nghiên cứu thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng nhân dân giao từng lúc chưa đảm bảo, nhất là công tác thẩm tra các văn bản trình tại kỳ họp theo quy định và công tác giám sát chuyên đề.

Một số đại biểu HĐND cũng chưa thường xuyên tuyên truyền những chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đến với người dân hoặc việc giải thích những vấn đề mà cử tri quan tâm đặt ra đôi khi chưa mang tính thuyết phục cao để đáp ứng yêu cầu nguyện vọng của nhân dân.

3. Một số bài học kinh nghiệm.

Một là, phải đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện của Đảng đối với hoạt động của HĐND, nhất là công tác cán bộ. Thường trực, hai Ban và đại biểu của HĐND không ngừng chủ động, đổi mới nội dung và phương thức hoạt động phù hợp với điều kiện cụ thể đơn vị.

Hai là, Tổ chức tập huấn, nâng cao năng lực, kỹ năng hoạt động cho đại biểu HĐND ngay từ đầu nhiệm kỳ và phải được quan tâm bồi dưỡng hàng năm thông qua nhiều hình thức: hội thảo, tập huấn theo chuyên đề, giao ban trao đổi kinh nghiệm.

Ba là, Đại biểu hội đồng nhân dân phải liên hệ chặt chẽ với cử tri, lắng nghe ý kiến, tâm tư nguyện vọng của cử tri, phản ánh kịp thời, trung thực những ý kiến, kiến nghị của cử tri đến hội đồng nhân dân và cơ quan liên quan để xem xét, giải quyết.

Bốn là, Duy trì tốt mối quan hệ phối hợp công tác giữa Thường trực HĐND, Đoàn đại biểu Quốc hội, ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban MTTQVN trong công tác chuẩn bị kỳ họp của hội đồng nhân dân và hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, giám sát thực hiện các văn bản pháp luật của cơ quan nhà nước.

Năm là, Đối với các kỳ họp HĐND cần có sự đổi mới tích cực từ hình thức đến nội dung; thời gian tổ chức kỳ họp không nên kéo dài, việc đọc văn bản cần phải ngắn gọn đi sâu trọng tâm để giành thời gian thảo luận chất vấn tại nghị trường. Công tác chất vấn và trả lời chất vấn phải cụ thể, đi vào trọng tâm; Chủ tọa điều hành kỳ họp chủ động linh hoạt, sáng tạo.

4. Đề xuất, kiến nghị.

Kiến nghị Hội đồng nhân dân tỉnh tạo điều kiện tập huấn, hướng dẫn về các kỹ năng chuyên môn trong hoạt động giám sát và thẩm tra các văn bản cho các thành viên các Ban HĐND cấp huyện và cơ sở.

Phần thứ hai

Nhiệm vụ trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016 - 2021 và một số giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân trong nhiệm kỳ 2021 - 2026

I. Nhiệm vụ trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2016 - 2021.

1. Tổ chức tổng kết nhiệm kỳ HĐND huyện nhiệm kỳ 2016 - 2021.
2. Tham gia tổ chức Bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.
3. Thường xuyên theo dõi kết quả thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện, điều hòa, phối hợp với 02 Ban Hội đồng nhân dân xây dựng và triển khai và thực hiện chương trình hoạt động giám sát, khảo sát và thẩm tra;
4. Giữ mối quan hệ chặt chẽ với Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân trong hoạt động của Hội đồng nhân dân. Cung cấp kịp thời thông tin cần thiết liên quan đến hoạt động của Hội đồng nhân dân. Theo dõi kết quả giải quyết những vấn đề mà Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân đặt ra.
5. Chủ động phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân Tỉnh, huyện, Thường trực Hội đồng nhân dân các xã, thị trấn nâng cao chất lượng trong phối hợp tổ chức tiếp xúc cử tri, để thu thập ý kiến đóng góp của cử tri trong quá trình thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân; tạo điều kiện cho đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp tiếp xúc cử tri trước và sau kỳ họp.
6. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện và 02 Ban Hội đồng nhân dân huyện tham dự đầy đủ các cuộc họp do Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện các ngành có liên quan mời.
7. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện và Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện theo dõi, đôn đốc các xã, thị trấn thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội năm 2021 theo Nghị quyết đề ra.
8. Thực hiện các công tác khác thuộc thẩm quyền.

II. Phương hướng giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân trong nhiệm kỳ 2021 - 2026.

1. Hội đồng nhân dân các cấp cần tiếp tục đổi mới, nâng cao vị trí, chức năng là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho nhân dân và cử tri; phát huy những thành tựu, kinh nghiệm hoạt động, bám sát nghị quyết của Đảng, căn cứ vào tình hình thực tiễn của địa phương để cụ thể hóa vào nghị quyết, của hội đồng nhân dân.

2. Tổ chức thực hiện tốt Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương với một số thay đổi trong các quy định liên quan hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp.

3. Tập trung nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động giám sát của hội đồng nhân dân, Thường trực hội đồng nhân dân. Đồng thời thường xuyên theo dõi, giám sát chặt chẽ việc triển khai thực hiện để kịp thời phát hiện và kiến nghị biện pháp xử lý các bất cập, hạn chế.

4. Đổi mới phương thức chất vấn và trả lời chất vấn theo hướng thiết thực, hiệu quả.

5. Đại biểu Hội đồng nhân dân tăng cường thực tế cơ sở, theo dõi giám sát hoạt động của các cơ quan chức năng trong việc thực hiện các quy định của pháp luật, nghị quyết của Hội đồng nhân dân, xem xét, giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri.

Trên đây là báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động của HĐND huyện Thanh Trì nhiệm kỳ 2016 - 2021./.

Nơi nhận :


- TT HĐND tỉnh;
- TT Huyện ủy - UBND huyện;
- TT UBMTTQVN huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- TT HĐND xã (TT);
- Lưu VP.

TM. THƯỜNG TRỰC HĐND

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Hồng Nhung



Cấp HĐND	Tổng số đại biểu					Cơ cấu đại biểu Hội đồng nhân dân							Trình độ đại biểu Hội đồng nhân dân						Độ tuổi						
	Đầu nhiệm kỳ	Bầu cử	Cho nhiệm vụ	Từ trần	Bầu bổ sung	Tổng hiện nay	Nữ	Ngoài Đảng	Tôn giáo	Dân tộc ít người	Tự ứng cử	Tái cử	Văn hóa - chuyên môn			Chính trị			Dưới 35	Từ 35 - 50	Từ 50 - 60	Trên 60			
													Giáo dục phổ thông	Tr. Cấp-C. đảng	Đại học	Trên đại học	Sơ cấp	Trung cấp					Cử nhân - Cao cấp		
Tỉnh																									
Huyện	30	1	2	1	0	26	6	0	0	3	0	10	26	0	25	1	0	1	25	0	15	10	1		
Xã	265	2	27	2	0	238	45	6	0	56	0	132	0	18	137	0	57	149	18	104	66	62	6		

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRỊ

THỐNG KÊ CƠ CẤU BAN CỦA HĐND CẤP XÃ NHIỆM KỲ 2016-2021

Mẫu số 07

(Tính đến ngày 01/10/2020)



Cơ cấu	Đầu nhiệm kỳ						Diễn biến thay đổi				Hiện nay						Tổng số ĐVHC cấp xã
	Tổng số thành viên	UV	Cấp ủy viên	Không là cấp ủy	Chuyên trách	Không chuyên trách	Miễn nhiệm	Bãi nhiệm	Từ trần	Chuyển công tác	Tổng số thành viên	UV TV	Cấp ủy viên	Không là cấp ủy	Chuyên trách	Không chuyên trách	
Ban của HĐND																	
Ban KT - XH	50	1	28	21	0	50	0	0	0	0	48	2	29	17	0	48	
Trưởng ban	10	1	9	0	0	10	0	0	0	0	10	1	9	0	0	10	
Phó Trưởng ban	10	0	10	0	0	10	0	0	0	0	10	0	9	1	0	10	
Ủy viên	30	0	9	21	0	30	0	0	0	0	28	1	11	16	0	28	
Ban Pháp chế	50	1	24	25	0	50	0	0	0	2	49	1	23	23	2	69	
Trưởng ban	10	1	8	1	0	10	0	0	0	2	10	1	6	3	0	30	
Phó Trưởng ban	10	0	6	4	0	10	0	0	0	0	10	0	5	5	0	10	
Ủy viên	30	0	10	20	0	30	0	0	0	0	29	0	12	15	2	29	



Cơ cấu	Đầu nhiệm kỳ đến nay		Số nghị quyết ban hành, số chất vấn tại kỳ họp																				Số ĐVHC						
			2016				2017				2018				2019				2020										
			KH thường lệ	KH họp không thường Kỳ	Tổng số	NQ quy phạm pháp luật	NQ cá biệt		Chất vấn		NQ quy phạm pháp luật	NQ cá biệt		Chất vấn		NQ quy phạm pháp luật	NQ cá biệt		Chất vấn		NQ quy phạm pháp luật	NQ cá biệt		Chất vấn					
							NQ về tổ chức, nhân sự	NQ khác	Nghị quyết về chất vấn	Số chất vấn		NQ về tổ chức, nhân sự	NQ khác	Nghị quyết về chất vấn	Số chất vấn		NQ về tổ chức, nhân sự	NQ khác	Nghị quyết về chất vấn	Số chất vấn		NQ về tổ chức, nhân sự		NQ khác	Nghị quyết về chất vấn	Số chất vấn			
Tỉnh																													
Huyện	9	8	17		8	7	0	0	0	6	10	0	0	0	0	9	0	0	0	0	15	5	0	0	0	6	38	0	0
Xã	90	21	111	0	75	95	0	0	0	21	65	0	0	0	11	79	0	0	0	0	42	80	0	0	0	35	70	0	0

HĐND HUYỆN THANH TRỊ

THÔNG KÊ VỀ HOẠT ĐỘNG TIẾP XÚC CỬ TRI CỦA HĐND CÁC CẤP

NHIỆM KỲ 2016-2021

Mẫu số 10

(Tính đến ngày 01/10/2020)

Cấp HĐND	Tỷ lệ đại biểu tiếp xúc cử tri					Tổng số kiến nghị và tỷ lệ kiến nghị được giải quyết										Số ĐVHC
	2016	2017	2018	2019	2020	2016		2017		2018		2019		2020		
						Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	
Tỉnh																
Huyện	100	98,28	96,4	98,15	100	235	93,19	448	99,33	468	98,5	383	100	232	98,7	10
Xã	100	95,65	95,25	90	84,09	210	100	288	87,38	308	93,33	340	84,25	178	87,5	

HĐND HUYỆN THANH TRỊ



**THÔNG KÊ VỀ KẾT QUẢ LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM TẠI KỲ HỌP CUỐI
NĂM 2018 THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 85/2014/UBTVQH13**


Mẫu số 11

Cấp HĐND	Tổng số người được lấy phiếu tín nhiệm	Số người có trên 50% tổng số đại biểu đánh giá tín nhiệm cao		Số người có trên 50% tổng số đại biểu đánh giá tín nhiệm		Số người có trên 50% tổng số đại biểu đánh giá tín nhiệm thấp		Số ĐVHC	Ghi chú
Tỉnh									
Huyện	21	11	2						
Xã	80	60	20						

HĐND HUYỆN
THẠNH TRỊ

THỐNG KÊ VỀ HOẠT ĐỘNG TIẾP CÔNG DÂN CỦA HĐND CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2016-2021
(Tính đến ngày 01/10/2020)

Mẫu số 12



Cấp HĐND	Tỷ lệ đại biểu HĐND tiếp công dân (%)					Số lượng người khiếu nại, tố cáo					Tổng số kiến nghị và tỷ lệ kiến nghị được giải quyết										Số ĐVHC	
	2016	2017	2018	2019	2020	2016	2017	2018	2019	2020	2016		2017		2018		2019		2020			
											Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết	Tổng số kiến nghị	Tỷ lệ (%) giải quyết		
Tỉnh																						
Huyện						6	4	2	4	1						14	100	17	100	1	100	
Xã	46,12	60,58	63,47	63	66,3	35	39	29	26	28	79	100	98	100	86	100	94	100	74	100		

